

QUYẾT ĐỊNH số 109/2002/QĐ-BTC
ngày 16/9/2002 về việc sửa đổi thuế
suất thuế nhập khẩu của một số
mặt hàng thuộc nhóm 2710 trong
Biểu thuế thuế nhập khẩu ưu đãi.

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 15/CP ngày 02/3/1993 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 178/CP ngày 28/10/1994 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy Bộ Tài chính;

Căn cứ khung thuế suất quy định tại Biểu thuế nhập khẩu theo Danh mục nhóm hàng chịu thuế

ban hành kèm theo Nghị quyết số 63/NQ-UBTVQH10 ngày 10/10/1998 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa X;

Căn cứ Điều 1 Nghị định số 94/1998/NĐ-CP ngày 17/11/1998 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 04/1998/QH10 ngày 20/5/1998;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi của một số mặt hàng thuộc nhóm 2710 quy định tại Quyết định số 104/2002/QĐ-BTC ngày 28/8/2002 của Bộ trưởng Bộ Tài chính thành mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi mới như sau:

| Mã số | | | Mô tả nhóm, mặt hàng | Thuế suất (%) |
|-------|-----------|----|---|---------------|
| Nhóm | Phân nhóm | | | |
| 2710 | | | Dầu mỏ và các loại dầu thu được từ các khoáng chất chứa bi-tum, trừ dạng thô; các chế phẩm chưa được chi tiết hoặc ghi ở nơi khác có tỷ trọng dầu mỏ hoặc các loại dầu thu được từ các khoáng chất chứa bi-tum chiếm từ 70% trở lên, những loại dầu này là thành phần cơ bản của các chế phẩm đó - Dầu mỏ và các loại dầu thu được từ các khoáng chất chứa bi-tum trừ dạng thô; các chế phẩm chưa được chi tiết hoặc ghi ở nơi khác có tỷ trọng dầu mỏ hoặc các loại dầu thu được từ các khoáng chất chứa bi-tum chiếm từ 70% trở lên, những loại dầu này là thành phần cơ bản của các chế phẩm đó: | |
| 2710 | 11 | | - - Dầu nhẹ và các chế phẩm: | |
| 2710 | 11 | 11 | - - - Xăng động cơ có pha chì, loại cao cấp | 25 |
| 2710 | 11 | 12 | - - - Xăng động cơ không pha chì, loại cao cấp | 25 |
| 2710 | 11 | 13 | - - - Xăng động cơ có pha chì, loại thông dụng | 25 |

| | | | | |
|------|----|----|--|----|
| 2710 | 11 | 14 | - - - Xăng động cơ không pha chì, loại thông dụng | 25 |
| 2710 | 11 | 15 | - - - Xăng động cơ khác, có pha chì | 25 |
| 2710 | 11 | 16 | - - - Xăng động cơ khác, không pha chì | 25 |
| 2710 | 11 | 17 | - - - Xăng máy bay | 15 |
| 2710 | 11 | 21 | - - - Xăng trắng | 10 |
| 2710 | 11 | 22 | - - - Xăng dung môi có hàm lượng chất thơm thấp, dưới 1% | 10 |
| 2710 | 11 | 23 | - - - Xăng dung môi khác | 10 |
| 2710 | 11 | 24 | - - - Naptha, Reformate và các chế phẩm khác để pha chế xăng | 25 |
| 2710 | 11 | 25 | - - - Dầu nhẹ khác | 25 |
| 2710 | 11 | 29 | - - - Loại khác | 25 |
| 2710 | 19 | | - - Loại khác: | |
| | | | - - - Các loại dầu trung bình và các chế phẩm: | |
| 2710 | 19 | 11 | - - - - Dầu hỏa thông dụng | 10 |
| 2710 | 19 | 12 | - - - - Dầu hỏa khác bao gồm cả dầu hỏa hơi | 10 |
| 2710 | 19 | 13 | - - - - Nhiên liệu bay có độ chớp cháy từ 23 độ C trở lên | 25 |
| 2710 | 19 | 14 | - - - - Nhiên liệu bay có độ chớp cháy dưới 23 độ C | 25 |
| 2710 | 19 | 15 | - - - - Paraphin mạch thẳng | 10 |
| 2710 | 19 | 19 | - - - - Dầu trung bình khác và các chế phẩm | 10 |
| | | | - - - Loại khác: | |
| 2710 | 19 | 21 | - - - - Dầu gốc để pha chế dầu nhờn | 10 |
| 2710 | 19 | 22 | - - - - Dầu bôi trơn dùng cho động cơ máy bay | 5 |
| 2710 | 19 | 23 | - - - - Dầu bôi trơn khác | 20 |
| 2710 | 19 | 24 | - - - - Mỡ bôi trơn | 10 |
| 2710 | 19 | 25 | - - - - Dầu dùng trong bộ hãm thủy lực | 3 |
| 2710 | 19 | 26 | - - - - Dầu biến thế và dầu cho bộ phận ngắt mạch điện | 10 |
| 2710 | 19 | 27 | - - - - Nhiên liệu điêzen cho động cơ tốc độ cao | 5 |
| 2710 | 19 | 28 | - - - - Nhiên liệu điêzen khác | 5 |
| 2710 | 19 | 29 | - - - - Dầu nhiên liệu khác | 0 |
| 2710 | 19 | 30 | - - - - Loại khác | 10 |
| 2710 | 90 | 00 | - Loại khác | 10 |

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành và áp dụng cho các Tờ khai hàng nhập khẩu đã nộp cho cơ quan hải quan từ ngày 17 tháng 9 năm 2002. Những quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ./.

QUYẾT ĐỊNH số 110/2002/QĐ-BTC ngày 18/9/2002 về việc sửa đổi, bổ sung Chế độ phát hành, quản lý, sử dụng hóa đơn bán hàng.

KT. Bộ trưởng Bộ Tài chính
Thủ trưởng

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

TRƯỞNG CHỈ TRUNG

Căn cứ Luật Thuế giá trị gia tăng và Luật Thuế